



DANH SÁCH GV CHẤM THI MÔN TIN HỌC NGÀY 06/07/2019

STT	Lớp thi	Sĩ số	Thứ	Ngày thi	Tiết	Giảng viên giảng dạy	Lần	Phòng Thi	Giảng viên chấm thi 1	Giảng viên chấm thi 2	SL	Ký nhận	Ký trả
1	18C1-ĐCN1	35	7	06/07/2019	1 -> 3	Nguyễn Sanh Cường	1	H1.2 - 03 (P. Ví tính 4)	Nguyễn Sanh Cường	Trần Vĩnh Xuyên			
2	18C1-ĐCN1	35	7	06/07/2019	1 -> 3	Nguyễn Sanh Cường	1	H1.2 - 04 (P. Ví tính 5)	Trần Vĩnh Xuyên	Nguyễn Sanh Cường			
3	18C1-ĐCN2	35	7	06/07/2019	1 -> 3	Nguyễn Khoa, Vũ Thị Thái Linh	1	H1.3 - 03 (P. Ví tính 7)	Nguyễn Sanh Cường	Trần Vĩnh Xuyên			
4	18C1-ĐCN2	35	7	06/07/2019	1 -> 3	Nguyễn Khoa, Vũ Thị Thái Linh	1	H1.3 - 04 (P. Ví tính 8)	Vũ Thị Thái Linh	Trương Hữu Lộc			
5	18C1-ĐCN3	35	7	06/07/2019	1 -> 3	Đỗ Thị Hải Yến, Nguyễn Ngọc Trang	1	H1.3 - 05 (P. Ví tính 9)	Đỗ Thị Hải Yến	Nguyễn Thị Thủy			
6	18C1-ĐCN3	35	7	06/07/2019	1 -> 3	Đỗ Thị Hải Yến, Nguyễn Ngọc Trang	1	F1.2 - 06 (P. Ví tính)	Nguyễn Ngọc Trang	Đỗ Thị Hải Yến			
7	18C1-ĐCN4	35	7	06/07/2019	4 -> 6	Nguyễn Khoa, Vũ Thị Thái Linh, Lê Hồng Thái	1	H1.2 - 03 (P. Ví tính 4)	Nguyễn Khoa	Vũ Thị Thái Linh			
8	18C1-ĐCN4	35	7	06/07/2019	4 -> 6	Nguyễn Khoa, Vũ Thị Thái Linh, Lê Hồng Thái	1	H1.2 - 04 (P. Ví tính 5)	Nguyễn Thị Thủy	Nguyễn Thị Khánh Thư			
9	18C1-ĐĐT1	35	7	06/07/2019	4 -> 6	Nguyễn Khoa, Nguyễn Văn Đôn	1	H1.3 - 03 (P. Ví tính 7)	Nguyễn Khoa	Nguyễn Văn Đôn			
10	18C1-ĐĐT1	35	7	06/07/2019	4 -> 6	Nguyễn Khoa, Nguyễn Văn Đôn	1	H1.3 - 04 (P. Ví tính 8)	Nguyễn Văn Đôn	Nguyễn Khoa			
11	18C1-ĐĐT2	35	7	06/07/2019	4 -> 6	Nguyễn Văn Minh	1	H1.3 - 05 (P. Ví tính 9)	Nguyễn Văn Minh	Dương Ngọc Vọng			
12	18C1-ĐĐT2	35	7	06/07/2019	4 -> 6	Nguyễn Văn Minh	1	F1.2 - 06 (P. Ví tính khoa CNTT)	Nguyễn Văn Minh	Đỗ Thị Hải Yến			
13	18C1-ĐĐT3	35	7	06/07/2019	7 -> 9	Dương Ngọc Vọng	1	H1.2 - 03 (P. Ví tính 4)	Dương Ngọc Vọng	Mai Chiêm Tuấn			
14	18C1-ĐĐT3	35	7	06/07/2019	7 -> 9	Dương Ngọc Vọng	1	H1.2 - 04 (P. Ví tính 5)	Dương Ngọc Vọng	Nguyễn Văn Minh			
15	18C1-TĐH1	35	7	06/07/2019	7 -> 9	Lê Quý Hưng Quốc	1	H1.3 - 03 (P. Ví tính 7)	Lê Quý Hưng Quốc	Hồ Ngọc Chi			
16	18C1-TĐH1	35	7	06/07/2019	7 -> 9	Lê Quý Hưng Quốc	1	H1.3 - 04 (P. Ví tính 8)	Nguyễn Văn Danh	Nguyễn Ng Hoàng N Quyen			
17	18C1-TĐH2	35	7	06/07/2019	7 -> 9	Mai Chiêm Tuấn	1	H1.3 - 05 (P. Ví tính 9)	Mai Chiêm Tuấn	Lê Quý Hưng Quốc			
18	18C1-TĐH2	35	7	06/07/2019	7 -> 9	Mai Chiêm Tuấn	1	F1.2 - 06 (P. Ví tính khoa CNTT)	Hồ Ngọc Chi	Nguyễn Ng Hoàng N Quyen			
19	18C1-CĐT1	35	7	06/07/2019	10 -> 12	Đỗ Thị Hải Yến	1	H1.2 - 03 (P. Ví tính 4)	Đỗ Thị Hải Yến	Nguyễn Thị Thu Hồng			
20	18C1-CĐT1	35	7	06/07/2019	10 -> 12	Đỗ Thị Hải Yến	1	H1.2 - 04 (P. Ví tính 5)	Nguyễn Thị Thu Hồng	Nguyễn Văn Danh			
21	18C1-CĐT2	35	7	06/07/2019	10 -> 12	Trương Hữu Lộc	1	H1.3 - 03 (P. Ví tính 7)	Nguyễn Thị Khánh Thư	Nguyễn Thị Thủy			
22	18C1-CĐT2	35	7	06/07/2019	10 -> 12	Trương Hữu Lộc	1	H1.3 - 04 (P. Ví tính 8)	Nguyễn Ng Hoàng N Quyen	Đỗ Thị Hải Yến			
23	18C1-KTD1	35	7	06/07/2019	10 -> 12	Nguyễn Thị Thu Hồng	1	H1.3 - 05 (P. Ví tính 9)	Nguyễn Cao Phong	Nguyễn Ngọc Tuyên			
24	18C1-KTD1	35	7	06/07/2019	10 -> 12	Nguyễn Thị Thu Hồng	1	F1.2 - 06 (P. Ví tính khoa CNTT)	Nguyễn Ngọc Tuyên	Nguyễn Cao Phong			

Nơi nhận: Phòng Đào Tạo

Trường khoa

TP. HCM, ngày 06 tháng 07 năm 2019

Giáo vụ khoa